

Số: 120/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 22 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Lâm Ngọc A**, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn T**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu phố Ngã Ba, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Ngọc A và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Lâm Ngọc A và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lâm Thiên K, sinh ngày 09/4/2015. Ông, bà thoả thuận giao cháu K cho bà A nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, sự thoả thuận của ông, bà là phù hợp với nguyện vọng của con chung nên

ghi nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận việc bà A không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom và chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, bà A tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền án phí bà A phải nộp 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0009115 ngày 05/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Số tiền còn thừa bà A được nhận lại là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- UBND phường Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, T.Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Pho**